

## KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG LÝ THUYẾT ĐÁNH GIÁ TRONG NGHIÊN CỨU TÁC PHẨM VĂN HỌC Ở TRUNG QUỐC

Nguyễn Thị Linh Tú

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: linhtu\_nguyen@yahoo.com

*Ngày nhận bài: 4/7/2018; ngày hoàn thành phản biện: 27/8/2018; ngày duyệt đăng: 02/7/2019*

### TÓM TẮT

Lý thuyết đánh giá là một mô hình chức năng có ý nghĩa liên nhân ở cấp độ ngữ nghĩa diễn ngôn, chủ yếu nghiên cứu cá nhân con người đã vận dụng ngôn ngữ như thế nào để đánh giá, chọn lựa lập trường, từ đó dựa vào nguồn đánh giá để thương lượng, điều tiết các mối quan hệ xã hội. Tại Trung Quốc, trào lưu nghiên cứu ngôn ngữ, nghiên cứu tác phẩm văn học dưới góc nhìn của Lý thuyết đánh giá đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, điều này khiến giới nghiên cứu ngôn ngữ trong nước quan tâm và cái nhìn khách quan hơn về hệ thống lý thuyết này, tạo cơ hội để lý thuyết này phát triển ở một tầm cao mới. Trong bài viết này, chúng tôi muốn giới thiệu tình hình phát triển và ứng dụng lý thuyết đánh giá trong nghiên cứu tác phẩm văn học ở Trung Quốc hiện nay.

**Từ khóa:** Chức năng liên nhân, Lý thuyết đánh giá, Tác phẩm văn học.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Lý thuyết đánh giá (Appraisal System) là một mô hình chức năng có ý nghĩa liên nhân ở cấp độ ngữ nghĩa diễn ngôn do Martin sáng tạo, phát triển trên cơ sở vốn có của Ngôn ngữ chức năng hệ thống của Halliday. Theo Martin và White (2005), Lý thuyết đánh giá vận hành trong siêu chức năng liên nhân, để bày tỏ quan điểm của bản thân về hành vi con người, về các hiện tượng, sự vật trong cuộc sống xã hội, thế giới tự nhiên và từ đó tìm hiểu hoặc làm thay đổi quan điểm của người khác về những sự vật hiện tượng đó [30].

Lý thuyết đánh giá cung cấp cơ sở cho các phân tích có liên quan đến các giá trị và giọng điệu trong văn bản. Theo Nguyễn Hồng Sao (2010): Mô hình đánh giá là một hệ thống các chọn lựa để có thể mã hóa các phạm trù Thái độ (Attitude) về mặt ngữ nghĩa, tạo điều kiện cho việc khám phá các loại giá trị được mã hóa trong diễn ngôn.

Đồng thời cũng bao gồm cả hệ thống Thang độ (Graduation) để chọn lựa, chia bậc các ý nghĩa, giúp cho việc khảo sát các hiện tượng được lượng giá bằng các mức độ khác nhau. Cuối cùng là Tham gia (Engagement) một hệ thống chọn lựa để mở rộng hoặc thu hẹp không gian cho những giọng điệu khác nhau trong diễn ngôn, giúp khám phá các vai khác nhau trong văn bản. Chính vì vậy, mô hình đánh giá tạo ra cơ sở cho việc phân tích các ý nghĩa liên nhân được cấu tạo trong ngữ nghĩa diễn ngôn của văn bản. Các chọn lựa trong hệ thống đánh giá là Thái độ, Thang độ và Tham gia là những chọn lựa mang tính ngữ nghĩa. Mô hình này có tiềm năng tổng hợp các cấu trúc ngữ pháp thường được khảo sát riêng lẻ trong lượng giá lại phối hợp với nhau thành một bộ khung mạch lạc [31].

Lý thuyết đánh giá được áp dụng để tìm hiểu Ngôn ngữ đánh giá trong diễn ngôn ở nhiều lĩnh vực khác nhau như khoa học, giáo dục, nghề nghiệp, chính trị, truyền thông; đồng thời lý thuyết này cũng được áp dụng để phân tích các thể loại khác nhau như văn bản tự sự, sách giáo khoa, văn bản học thuật... Lý thuyết đánh giá là một cách tiếp cận nhằm mô tả phương thức ngôn ngữ sử dụng cảm xúc để thương lượng các quan hệ liên nhân. Lý thuyết đánh giá chủ yếu tập trung vào việc khám phá thái độ thực sự của người nói hoặc người viết qua các phương thức mà văn bản chọn lựa sử dụng. Vì vậy ứng dụng lý thuyết này trong nghiên cứu tác phẩm văn học sẽ giúp cho chúng ta thấy được quan điểm, lập trường, thái độ thực sự của tác giả khi xây dựng hình tượng nhân vật. Dựa vào ngôn ngữ đánh giá để thấy được nhận thức và quan điểm của tác giả và thế giới quan của các nhân vật trong tác phẩm, từ đó hình thành ra mối quan hệ liên nhân giữa tác giả và người đọc, nhân vật trong tác phẩm và người đọc, tác giả và nhân vật trong tác phẩm. Điều này sẽ giúp việc đọc và lý giải tác phẩm với một góc nhìn mới mẻ hơn. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi xin giới thiệu những nghiên cứu liên quan đến việc phát triển và ứng dụng Lý thuyết đánh giá trong nghiên cứu tác phẩm văn học tại Trung Quốc trong thời gian gần đây.

## **2. LÝ THUYẾT ĐÁNH GIÁ TẠI TRUNG QUỐC**

Tại Trung Quốc, hệ thống lý luận mới mẻ này Giáo sư Vương Chấn Hoa [14] giới thiệu với giới nghiên cứu ngôn ngữ Trung Quốc vào năm 2001, 2002, 2004 trên các tạp chí *Tiếng nước ngoài*, *Nghiên cứu ngoại ngữ*, *Dạy học ngoại ngữ Sơn Đông*... Với sự phát triển nhanh chóng của lý thuyết đánh giá, nghiên cứu ý nghĩa liên nhân của ngôn ngữ chức năng hệ thống tại Trung Quốc đã đạt được bước tiến nổi bật. Trào lưu nghiên cứu ngôn ngữ dưới góc nhìn của lý thuyết đánh giá đã có được những kết quả đáng khích lệ, điều này khiến giới nghiên cứu ngôn ngữ trong nước quan tâm và cái nhìn khách quan hơn về hệ thống lý thuyết này, tạo cơ hội để lý thuyết này phát triển ở một tầm cao hơn.

Ra đời từ những năm 90 của thế kỷ 20, nhưng từ năm 2005 đến nay mới thực sự là giai đoạn củng cố và phát triển của lý thuyết đánh giá. Năm 2005, hai tác giả J.R Martin và P.R.R White lại tiếp tục cho ra đời công trình *The Language of Evaluation Appraisal in English* [30]. Nghiên cứu này đã đưa ra hệ thống lý thuyết đánh giá trong tiếng Anh một cách hoàn thiện nhất, cụ thể hóa những khoảng trống trong lý thuyết nền tảng của Ngữ pháp chức năng hệ thống của Halliday. Hệ thống đánh giá (Attitude sub- system) của Martin được cấu thành bởi 3 yếu tố: Engagement (Thỏa hiệp); Attitude (Thái độ) và Graduation (Thang độ) được diễn giải chi tiết với các ví dụ minh họa trên các văn bản xã luận, báo chí hay tiểu thuyết tiếng Anh với nhiều nghiên cứu đã được công bố chính thức. Theo giáo sư Vương Chấn Hoa (2007) trong bài viết: *Lý thuyết đánh giá: Sức hút và mơ hồ* [13] đã nhận định: Bằng ý thức sáng tạo, tính thống nhất, tính khái quát và sức lý giải, lý thuyết đánh giá đã được giới ngôn ngữ tiếp nhận và ứng dụng trong nhiều nghiên cứu khác.

Ở Trung Quốc, ảnh hưởng mạnh mẽ của lý thuyết này được đánh dấu bằng sự kiện của *Tuần lễ Lý thuyết đánh giá* được tổ chức ở Học viện Ngoại ngữ Đại học Hà Nam vào tháng 10 năm 2005, với sự có mặt của James Martin - cha đẻ của Lý thuyết đánh giá. Tháng 6 năm 2006, trong *Tuần lễ Ngôn ngữ chức năng hệ thống*, Martin lại tham dự với các công bố nghiên cứu giá trị đã khiến lý thuyết đánh giá thực sự gây tiếng vang lớn trong giới nghiên cứu ngôn ngữ Trung Quốc. Theo Viên Tú Phượng (2010) trong nghiên cứu *Nhìn lại 10 năm phát triển của Lý thuyết đánh giá và triển vọng trong tương lai* [19] cho rằng: Ngoài 3 sách chuyên khảo và 11 luận văn đã được xuất bản, theo tư liệu lưu trữ trong Hệ thống thư viện mạng của Học viện khoa học tự nhiên xã hội của Thiệu Hưng, từ năm 2001 đến tháng 7 năm 2010, tổng cộng đã có 110 bài viết, luận văn và sách tham khảo có liên quan đến lý thuyết này. Theo tác giả: Từ đầu thế kỷ đến nay, việc tiếp thu toàn diện và triệt để lý thuyết đánh giá của Martin cho thấy học giả Trung Quốc không còn dè dặt và thận trọng khi tiếp nhận các hệ thống lý luận từ nước ngoài như trước. Thông qua việc đọc và nghiên cứu nguyên tác của Martin, để khẳng định nền tảng sáng tạo, phân định rõ ranh giới của lý thuyết, đồng thời đưa ra những kiến giải cũng như phương thức tiếp cận riêng, từ đó làm phong phú hệ thống và nội dung của lý thuyết đánh giá. Theo hai tác giả Lưu Tùng, La Tuyết Quyên (2017), *Tổng quan nghiên cứu lý thuyết đánh giá trong nước từ 2011-2015* [9] cho rằng trào lưu nghiên cứu ngôn ngữ dưới góc nhìn của lý thuyết đánh giá tại Trung Quốc đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, điều này khiến giới nghiên cứu ngôn ngữ quan tâm và cái nhìn khách quan hơn về hệ thống lý thuyết này, thúc đẩy sự phát triển ở một tầm mới mẻ hơn. Nghiên cứu chủ yếu tập trung vào nghiên cứu hệ thống lý luận, nghiên cứu ứng dụng và các nghiên cứu thuộc các lĩnh vực khác.

### 3. NGHIÊN CỨU VĂN BẢN VĂN HỌC DƯỚI GÓC NHÌN CỦA LÝ THUYẾT ĐÁNH GIÁ

#### 3.1. Nghiên cứu văn bản văn học tiếng Anh

Phân tích văn bản văn học dưới góc nhìn của Lý thuyết đánh giá trở thành xu hướng nghiên cứu khá được quan tâm tại Trung Quốc. Phân tích tiểu thuyết, truyện ngắn tiếng Anh chiếm số lượng lớn với nhiều bài nghiên cứu và luận văn thạc sĩ giá trị như tác giả Tào Nhất Bình (2009), *Thái độ kiêu hãnh của Fitzwilliam Darcy trong tiểu thuyết Pride and Prejudice dưới ánh sáng của Lý thuyết đánh giá* [1]. Tào Nhất Bình đã vận dụng phạm trù Thái độ trong hệ thống lý thuyết đánh giá của Martin tiến hành phân tích sự kiêu hãnh ngạo mạn của nhân vật Fitzwilliam Darcy trong tác phẩm *Pride and Prejudice* (*Kiêu hãnh và định kiến*) nổi tiếng của nhà văn Anh Jane Austen, đồng thời mong muốn từ hệ thống đánh giá tìm sự độc đáo trong phong cách ngôn ngữ mà tác giả sử dụng. Nghiên cứu đã phát hiện rằng, trong tiểu thuyết hình thức danh từ hóa xuất hiện nhiều ở phạm trù Tác động và Phán xét; Quá trình biểu đạt tình cảm không chỉ liên quan đến quá trình tâm lí mà còn liên quan đến quá trình quan hệ và cả quá trình của lời nói. Hay nghiên cứu của tác giả Tùy Hiểu Lộ (2009), *Ứng dụng lý thuyết đánh giá vào phân tích tiểu thuyết Jane Eyre* [12]. Tác giả cho rằng: Sử dụng lý thuyết đánh giá để phân tích diễn ngôn văn học là một thử nghiệm mới, Martin đã mở rộng phạm vi ứng dụng của chức năng liên nhân theo lý thuyết ngữ pháp chức năng hệ thống của Halliday. Vận dụng lý thuyết này có thể phân tích được quá trình diễn biến tính cách nhân vật thể hiện trong tiểu thuyết *Jane Eyre* của văn sĩ Anh Charlotte Brontë. Tác giả Vương Á Tịnh (2010), trong nghiên cứu *Đọc và phân tích tác phẩm văn học dưới quan điểm của Lý thuyết đánh giá qua truyện ngắn The Last Leaf* [15], lý thuyết đánh giá là khung từ vựng ngữ pháp được phát triển từ nghiên cứu chức năng liên nhân của Ngữ pháp chức năng hệ thống. Khung lý thuyết này có thể dựa vào tầng từ vựng, ngữ pháp, hệ ngữ âm và các tầng bậc khác nhau của diễn ngôn thực hiện một công năng đánh giá nào đó. Vận dụng lý thuyết đánh giá để phân tích nguồn tài nguyên đánh giá ngay trong truyện ngắn *The Last Leaf* (*Chiếc lá cuối cùng*) của O. Henry trên các tầng bậc khác nhau sẽ thấy được thái độ của tác giả đối với các nhân vật, sự kiện thể hiện trong bản thân tác phẩm từ đó có thể lý giải và cảm nhận hình tượng nhân vật một cách sâu sắc hơn.

Cảm thụ tác phẩm văn học, nếu vận dụng lý thuyết đánh giá một cách hợp lý vào phân tích tác phẩm sẽ có thể thông qua các tầng bậc ngôn ngữ để tìm ra ý nghĩa liên nhân của bản thân tác phẩm. Triệu Quân Cường (2010), *Phân tích ngôn từ tích cực trong truyện ngắn "Early Autumn" dưới góc nhìn của Lý thuyết đánh giá* [28]. Với ngôn ngữ ngắn gọn súc tích, miêu tả tinh tế, sống động, truyện ngắn *Early Autumn* của Langston Hughes luôn được coi là bài văn mẫu trong văn học và sách giáo khoa Ngữ văn. Phân tích những ngôn từ tích cực xuất hiện trong truyện ngắn này từ góc nhìn của Lý thuyết đánh giá sẽ giúp việc đọc và lý giải truyện ngắn này dưới một góc nhìn mới

mê hơn. Tác giả Trương Lợi (2011) với bài viết *Tìm hiểu tiểu thuyết House of Mirth qua góc nhìn của Lý thuyết đánh giá* [26] đã sử dụng hệ thống Thái độ của lý thuyết đánh giá phân tích tiểu thuyết tiếng Anh nổi tiếng *House of Mirth* (Ngôi nhà của niềm vui) của nhà văn Mỹ Edith Wharton. Khang Tuấn Anh (2012) trong nghiên cứu *Ý nghĩa liên nhân trong hệ thống tình thái và ngữ khí qua phân tích lời thoại trong tiểu thuyết The Invisible Japanese Gentle-men* [10] cũng là một ví dụ tiêu biểu. Khang Tuấn Anh cho rằng: Chức năng liên nhân là một trong ba siêu chức năng quan trọng của Ngữ pháp chức năng hệ thống, trong đó người nói được coi là “nguồn ý nghĩa tiềm năng” của các vai giao tiếp. Nghĩa liên nhân chủ yếu thực hiện thông qua hệ thống tình thái, ngữ khí và ngữ điệu. Tác giả đã thông qua việc phân tích ngữ khí và tình thái qua đối thoại của nhân vật chính của truyện ngắn *The Invisible Japanese Gentle-men* của nhà văn Anh Graham Greene để thấy được các mối quan hệ xã hội cùng sự thay đổi tinh tế của tính cách, thái độ, phán xét khác biệt của mỗi nhân vật tham gia giao tiếp được biểu hiện như thế nào qua hệ thống ngữ khí và tình thái. Tác giả Đới Minh Kha (2013) trong bài viết *Phân tích truyện ngắn Hills Like White Elephants* [3] đã sử dụng Lý thuyết đánh giá để nghiên cứu ý nghĩa liên nhân thể hiện qua khung ngữ pháp và từ vựng trong diễn ngôn. Với ngôn ngữ ngắn gọn, nội dung sâu sắc, truyện ngắn *Hills Like White Elephants* (Rặng đồi tựa đàn voi trắng) của Hemingway cho thấy những chuẩn mực và thái độ khác nhau của con người đối với cùng một sự việc. Dùng lý thuyết đánh giá để phân tích tầng bậc của ngôn ngữ trong văn bản giúp cho việc đọc và cảm nhận tác phẩm trở nên sâu sắc và chính xác, thể hiện ý nghĩa liên nhân giữa các nhân vật trong tiểu thuyết. Cũng trong năm 2013, hai tác giả Từ Tiểu Yến, Ngô Khánh Hùng trong nghiên cứu *Phân tích ý nghĩa thái độ qua tự truyện Fighting Angel* [23] đã sử dụng hệ thống thái độ của khung Lý thuyết đánh giá tiến hành phân tích ý nghĩa thái độ của nữ văn sĩ Pearl S. Buck đối với cha mình qua tự truyện *Fighting Angel* (Thiên thần chiến đấu), bộc lộ quá trình nhận thức của tác giả với cha mình – một mục sư truyền giáo, từ đó thấy được thái độ và tình cảm của tác giả đối với cha, giúp người đọc cảm nhận và tận hưởng sự hấp dẫn tuyệt vời của ngôn ngữ thể hiện trong tác phẩm. Trong nghiên cứu *Phân tích diễn ngôn văn học Anh Đồi gió hú theo hệ thống Thang độ* [4], hai tác giả Phó Hiểu Lệ, Phó Thiên Quân (2015) đã thông qua hai phạm trù cơ bản của Thang độ là Lực (Force) và Tiêu điểm (Focus) để tiến hành phân tích nguồn tài nguyên đánh giá phong phú xuất hiện trong tác phẩm *Đồi gió hú* của Emily Brontë. Tác giả Dương Di Thuận (2016) với nghiên cứu *Xây dựng hình tượng nhân vật Jean-Baptiste Grenouille trong tiểu thuyết Das Parfum dưới góc nhìn của Lý thuyết đánh giá* [18] đã sử dụng Lý thuyết đánh giá như một công cụ nghiên cứu, kết hợp với việc phân tích nguồn ngôn ngữ tìm ra những đặc điểm độc đáo khi xây dựng hình tượng nhân vật Jean - Baptiste Grenouille – nghệ nhân chế tạo nước hoa cũng là kẻ giết người nổi tiếng của nhà văn Đức Patrick Süskind qua tiểu thuyết *Das Parfum* (Mùi hương).

Cùng hướng nghiên cứu diễn ngôn văn học tiếng Anh còn có tác giả Trương Trúc Lợi (2017) với bài viết Sử dụng lý thuyết đánh giá phân tích tiểu thuyết *The Awakening* [25]. Tác phẩm tiền thân của văn học hiện đại Mỹ *The Awakening* (*Tỉnh thức*) là một kiệt tác của Kate Chopin, một tác phẩm có nhiều ý kiến trái chiều của độc giả thế giới bởi cách mô tả trực tiếp, thẳng thắn của tác giả vào đề tài tình dục. Tác giả Trương Trúc Lợi chủ yếu thông qua hệ thống Thái độ và Thang độ của Lý thuyết đánh giá tiến hành phân tích quá trình đấu tranh tâm lý phức tạp của nhân vật Edna Pontellier về bản năng nữ tính và làm mẹ trong một xã hội có nhiều thay đổi về giá trị truyền thống. Dùng phạm trù Tác động để phân tích quan điểm về tình yêu của nhân vật trước và sau “tỉnh thức”; Dùng phạm trù Phán xét để phân tích sự cô đơn sâu thẳm mãi đeo bám tâm hồn nhân vật Edna Pontellier; Dùng phạm trù Đánh giá để phân tích quá trình nhận thức về tình dục của bản thân nhân vật.

Nghiên cứu truyện cổ Andersen qua văn bản tiếng Anh tại Trung Quốc cũng được khá nhiều nhà nghiên cứu tại Trung Quốc quan tâm như các tác giả Đan Tuệ Phương, Đinh Tố Bình, Tiết Thủy Minh, Vương Bình Bình... Hai tác giả Đan Tuệ Phương và Đinh Tố Bình (2006) với nghiên cứu *Phân tích đồng thoại Chú vịt con xấu xí dưới quan điểm của lý thuyết đánh giá* [2] đã sử dụng hệ thống Thái độ của Lý thuyết thẩm định tiến hành phân tích và đánh giá đồng thoại *Chú vịt con xấu xí*. Vận dụng phạm trù Tác động phân tích ngôn ngữ miêu tả để cảnh ngộ éo le và những trải nghiệm đau khổ của chú vịt con. Vận dụng phạm trù Phán xét để phân tích tính cách nhân vật; Dùng phạm trù Đánh giá để đối chiếu phân tích các hình thức ngôn ngữ của quá trình biến đổi từ chú vịt con xấu xí thành chú thiên nga tuyệt đẹp. Ngoài ra, tác giả còn sử dụng hệ thống Thang độ để tìm ra giọng điệu và thái độ thật sự của tác giả Andersen khi sử dụng ngôn ngữ để miêu tả câu chuyện. Nghiên cứu *Hệ thống thái độ: Góc nhìn mới trong phân tích đồng thoại – Kết quả dự kiến qua phân tích câu chuyện Cô bé bán diêm* [22] của tác giả Tiết Thủy Minh (2014) đã vận dụng hệ thống Thái độ của Lý thuyết đánh giá tiến hành phân tích đồng thoại nổi tiếng này. Theo tác giả, phạm trù Tác động sử dụng biểu đạt hiển ngôn khá ít, hàm ẩn tương đối nhiều. Điều này liên quan đến những đánh giá tình cảm được bộc lộ và kết nối bởi cảnh ngộ đáng thương của cô bé suốt câu chuyện qua ngôn ngữ miêu tả tâm trạng, lời đối thoại một chiều và dẫn lời gián tiếp. Những biểu đạt mang tính phán xét khá ít, bởi các câu chuyện đồng thoại rất ít đề cập đến các giá trị pháp luật hay đạo đức của hành vi con người; Phạm trù Đánh giá thường theo hướng tích cực, lại chủ yếu tập trung đánh giá vào những ảo ảnh đẹp đẽ nhưng ngăn ngai do những que diêm mang lại. Từ đó làm nổi bật sự đối lập rõ ràng giữa hiện thực và ảo ảnh mà chủ đề muốn hướng tới. *Phân tích đồng thoại Cô bé Ngón tay cái từ phạm trù Tham gia của Lý thuyết đánh giá* [16] của Vương Bình Bình (2012) đã thông qua nguồn tài nguyên của phạm trù Tham gia tiến hành phân tích phong cách, lập trường của tác giả và nhân vật qua các lời thoại xuất hiện trong câu chuyện, với những hiệu quả tu từ tương ứng, đưa ra những gợi mở về nghiên cứu

chức năng liên nhân trong câu chuyện *Cô bé Ngón tay cái* của nhà văn nổi tiếng Andersen. Ngoài ra, phân tích diễn ngôn văn học như truyện ngắn, tiểu thuyết, đồng thoại còn có các tác giả Mã Thiết Xuyên, Lưu Phong, Trương Trúc Lợi, Tùy Hiểu Lôi, Lý Hồ...

Ở Trung Quốc, nhiều luận văn thạc sĩ đã sử dụng lý thuyết đánh giá để phân tích tiểu thuyết tiếng Anh như luận văn thạc sĩ *Phân tích tiểu thuyết Lord of the Flies - Chúa ruồi dưới góc nhìn của lý thuyết thẩm định* [21] của Dư Khải Toàn (2012), nghiên cứu đã sử dụng ba hệ thống trung tâm của Lý thuyết đánh giá tiến hành nghiên cứu, phân tích tiểu thuyết *Lord of the Flies (Chúa ruồi)*. Nghiên cứu nguồn tài nguyên từ hệ thống Thái độ cho thấy ý nghĩa tác động phần lớn được biểu hiện trực tiếp qua từ vựng và biểu hiện gián tiếp qua miêu tả bối cảnh, không gian. Trong tiểu thuyết ý nghĩa Tác động thể hiện qua từ ngữ mang cả tác động tích cực và tác động tiêu cực. Ba phạm trù của Thái độ là Tác động, Phán xét và Đánh giá đều xuất hiện trong tiểu thuyết. Từ vựng biểu thị ý nghĩa tích cực và tiêu cực cũng cho thấy sự Phán xét tích cực hay tiêu cực của người nói với người hoặc sự vật khác, trong đó chủ yếu phán xét về tôn trọng xã hội (Social esteem). Nghiên cứu phát hiện rằng hệ thống Thái độ và Thang độ được sử dụng nhiều hơn hệ thống Tham gia. Nghiên cứu từ hệ thống Tham gia cho thấy trong tiểu thuyết của mình, tác giả William Golding đã sử dụng cả hai tuyến Tự ngôn và Tá ngôn để thể hiện. Nghiên cứu từ hệ thống Thang độ cho thấy phần lớn các câu đều sử dụng từ tình thái để biểu thị nghĩa, từ đó bộc lộ những tình cảm của người nói một cách rõ ràng, tự nhiên hơn. Phân tích hệ thống từ vựng miêu tả nhân vật và bối cảnh cuộc sống trong tiểu thuyết dưới ánh sáng của Lý thuyết đánh giá có thể giúp chúng ta lý giải động cơ của tác giả hay người nói và đặc điểm nhân vật một cách rõ nét. Luận văn của tác giả Vệ Khuê Bình (2013), *Nghiên cứu hình tượng nhân vật qua tiểu thuyết Chữ A màu đỏ dưới góc nhìn của Lý thuyết đánh giá* [17] đã sử dụng cơ sở của Lý thuyết đánh giá, vận dụng hệ thống Thái độ từ ý nghĩa liên nhân tiến hành lựa chọn phân tích đối thoại của ba nhân vật chính của tiểu thuyết. Thông qua phân tích đặc điểm phân bố của nguồn tài nguyên trong lời thoại lột tả tính cách độc đáo của Hester, Dimmesdale và Chillingworth. Dùng phương pháp định lượng và định tính để phân tích nguồn tài nguyên Thái độ của nhân vật Hester và tâm linh con người với những quan tâm sâu sắc đến tội lỗi, hình phạt và sự cứu rỗi linh hồn thể hiện trong tác phẩm nổi tiếng của nhà văn Mỹ Nathaniel Hawthorne. Luận văn *Nguồn ý nghĩa liên nhân nhìn từ phạm trù Tham gia của lý thuyết đánh giá qua tiểu thuyết A House for Mr Biswas* [20] của Dư Phạm Phạm (2014) cho rằng Tham gia là một trong 3 phạm trù quan trọng của Lý thuyết đánh giá, thông qua việc chọn lựa sử dụng giọng điệu của các vai để biểu đạt lập trường của tác giả từ đó thấy được các giọng điệu, thái độ khác nhau của từng nhân vật. Thông qua nguồn Tham gia trong tiểu thuyết *A House for Mr Biswas (Căn nhà của ông Biswas)* để phân tích tần suất và sự phân bố nguồn tài nguyên này đồng thời miêu tả, phân tích đặc điểm chính của nó, từ đó phân tích sự liên kết tạo nên mối quan

hệ tương hỗ giữa tác giả, nhân vật và người đọc giả định. Chu Phương (2014) với luận văn thạc sĩ *Quan điểm tình yêu của Jane Austen trong tiểu thuyết Sense and Sensibility dưới góc nhìn của lý thuyết thẩm định* [29], từ nền tảng cơ bản của Lý thuyết đánh giá, với góc nhìn mới mẻ trong phân tích văn bản văn học *Sense and Sensibility (Lý trí và Tình cảm)*, qua đó thấy được quan niệm về tình yêu của tác giả Jane Austen bộc lộ qua nguồn tài nguyên đánh giá chứa đựng trong tác phẩm văn học kinh điển này đã được Chu Phương khai thác khá triệt để và hiệu quả.

### **3.2. Nghiên cứu phân tích văn bản văn học tiếng Hán**

Tại Trung Quốc, sử dụng lý thuyết đánh giá để nghiên cứu khảo sát văn bản tiếng Hán cũng đã được quan tâm nghiên cứu và mang lại những thành quả nhất định như tác giả Lý Chiêm Phương (2010) với nghiên cứu *Truyện ngắn AQ chính truyện dưới góc nhìn của Lý thuyết đánh giá* [7]. Từ phạm trù Thỏa hiệp với các giọng điệu tự ngôn hay tá ngôn trong khung lý thuyết đánh giá, Lý Chiêm Phương đã tiến hành phân tích cách mà nhà văn Lỗ Tấn sử dụng để miêu tả những đặc điểm và chọn lựa các lối xưng hô để khắc họa thành công hình tượng nhân vật AQ độc đáo trong tác phẩm của mình. Khả độc đáo là nghiên cứu của tác giả Lý Đạo Tĩnh (2014) *Phân tích phạm trù Thái độ qua tiểu thuyết võ hiệp của Kim Dung dưới góc nhìn của Lý thuyết đánh giá* [6] đã ứng dụng khung lý thuyết đánh giá tiến hành phân tích các nhân vật xuất hiện trong những tác phẩm tiểu thuyết võ hiệp nổi tiếng của nhà văn Kim Dung. Phân tích và đánh giá các tình tiết, ngôn ngữ của nhân vật trong tiểu thuyết qua ba phạm trù quan trọng của hệ thống Thái độ. Chứng minh việc sử dụng Lý thuyết đánh giá để phân tích ý nghĩa đánh giá trong văn bản văn học qua chức năng liên nhân là vô cùng quan trọng trong việc xây dựng hình tượng nhân vật. Nghiên cứu của hai tác giả Đan Quốc Hồng, Chu Vĩ Lộ (2012), *Nét nữ tính trong các bài từ của Lý Thanh Chiếu dưới góc nhìn của Lý thuyết đánh giá* [27], tác giả cho rằng “*nhu mà cương*” chính là đặc điểm nổi bật của các bài từ của nữ tác giả Lý Thanh Chiếu, thể hiện một cách hoàn chỉnh sự tri nhận về thế giới, nhân sinh và tình cảm của người phụ nữ đương thời, là tiếng hét của người phụ nữ về bi kịch cuộc đời. Lý thuyết đánh giá lấy việc tìm ra các loại thái độ thể hiện trong văn bản làm đối tượng nghiên cứu, vì vậy khảo sát, nghiên cứu các bài từ nổi tiếng của Lý Thanh Chiếu như *Vũ Lăng Xuân, Nhật Kiến mai, Hãn tự một lan hoa...* từ góc nhìn của Lý thuyết đánh giá sẽ hiểu và lý giải thấu đáo sự nữ tính của Lý Thanh Chiếu thể hiện qua các tác phẩm. Luận văn thạc sĩ ngôn ngữ của tác giả Từ Tích Mỹ (2014), *Phân tích lời thoại của nhân vật Già Lưu ở phủ Vinh Quốc trong tiểu thuyết Hồng lâu mộng dưới quan điểm của lý thuyết thẩm định* [24] đã sử dụng Lý thuyết đánh giá tiến hành phân tích ý nghĩa liên nhân trong lời thoại của nhân vật Già Lưu với các nhân vật khác trong tiểu thuyết *Hồng lâu mộng* của Tào Tuyết Cần, để có một góc nhìn hoàn toàn mới đối với việc lý giải và phân tích tác phẩm. Kết quả thử nghiệm sẽ mở ra một hướng nghiên cứu mới trong phân tích diễn ngôn văn học nói chung và tác phẩm văn học kinh điển nói riêng. Luận văn thạc sĩ của Hàn Hiệu Vỹ (2008), *Phân tích Luận ngữ dưới góc nhìn của Lý thuyết đánh*



giá [5] đã phát hiện ngôn từ và lời thoại trong Luận ngữ phần lớn mang thái độ tích cực; Thái độ tích cực này thu hẹp khoảng cách giữa Khổng Tử với người đọc. Thông qua các phạm trù hệ thống Thái độ cho thấy lời thoại trong Luận ngữ đã xây dựng nên nền tảng mà ở đó hình thái ý thức được xây dựng theo hướng hoàn toàn tích cực. Ngoài ra, còn có tác giả Lý Kỳ Vân với nghiên cứu *Lý thuyết đánh giá của ngôn ngữ chức năng hệ thống đối với việc nghiên cứu tiểu thuyết* [8]. Trong nghiên cứu của mình, tác giả cho rằng nguồn ngữ liệu đánh giá thể hiện rõ ràng hay mờ nhạt cho thấy nhận thức và quan điểm đánh giá của tác giả và các nhân vật trong tiểu thuyết về thế giới quan của họ. Điều này tạo ra quan hệ liên nhân giữa tác giả và người đọc, nhân vật tiểu thuyết và người đọc, tác giả và nhân vật tiểu thuyết, đồng thời duy trì xuyên suốt mối quan hệ này từ đầu đến cuối quá trình đọc, tạo sự hứng khởi cho độc giả hoàn thành hết hoạt động đọc của mình. Tác giả cho rằng: thông qua việc khảo sát các ngữ liệu biểu thị mức độ đánh giá (rõ ràng hay mờ nhạt), kết hợp với ngữ cảnh văn hóa, ngữ cảnh ngôn ngữ tiến hành phân tích ý nghĩa đánh giá trong biểu đạt của tác phẩm văn học.

#### 4. KẾT LUẬN

Lý thuyết đánh giá chủ yếu nghiên cứu cá nhân con người đã vận dụng ngôn ngữ như thế nào để đánh giá, chọn lựa lập trường, từ đó dựa vào nguồn đánh giá để thương lượng, điều tiết các mối quan hệ xã hội. Ứng dụng lý thuyết này trong nghiên cứu tác phẩm văn học sẽ giúp cho chúng ta thấy được quan điểm, lập trường, thái độ thực sự của tác giả khi xây dựng tác phẩm. Tại Trung Quốc, lý thuyết này đã trở thành một hướng nghiên cứu mới, đầy thuyết phục, bởi Lý thuyết đánh giá chính là công cụ hữu hiệu để khám phá ngôn ngữ đánh giá trong văn bản văn học bằng cách phân tích nguồn tài nguyên mang chức năng liên nhân, đồng thời giúp chúng ta thấy được những tác động về mặt xã hội thể hiện xuyên suốt trong toàn tác phẩm. Nghiên cứu tác phẩm văn học dưới góc nhìn của Lý thuyết đánh giá đã mang lại những kết quả đáng khích lệ, khẳng định giá trị thực sự của lý thuyết này trong nghiên cứu ngôn ngữ nói chung và tác phẩm văn học nói riêng.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. 曹一平 (2009), 《傲慢与偏见》中达西傲慢态度衣衣评价理论视角, 江西师范大学外国语学院, 中国校外教育。
- [2]. 单慧芳, 丁素萍 (2006), 用评价理论分析童话\_\_\_\_丑小鸭, 西安外国语学院学报, 第3期。
- [3]. 戴茗柯, (2013), 评价理论框架下《白象似的群山》, 哈尔滨医科大学外语学报。
- [4]. 付晓丽, 付天军 (2009), 英语文学语篇的级差系统分析——以《呼啸山庄》为例, 河北师范大学学报(哲学社会科学版)。
- [5]. 韩效伟 (2008), 评价理论视角下的《论语》话语分析, 硕士论文, 曲阜师范大学。

- [6]. 李道静 (2014), *评价理论视角下金庸武侠小说的态度分析*, 上海大学外国语学院《学理论》第36期。
- [7]. 李占芳 (2010), *评价理论视角下的《阿Q正传》*, 河北师范大学学报, 第4期。
- [8]. 李其云 (2014), *小说文本研究的功能语言学评价系统角色*, 河南教育学报第33期。
- [9]. 刘松, 罗雪娟 (2017), *2011 - 2015 年评价理论国内研究综述*, 安徽文学月刊, 第3期。
- [10]. 康俊英 (2012), *情态和语气系统的人际意义——以《看不见的日本人》中的对话为例*, 山西师大学报。
- [11]. 乔艳华 (2013), *评价理论视角下的文学翻译*, 硕士论文, 东北林业大学。
- [12]. 隋晓蕾 (2008), *评价理论在文学作品中的应用——以《简·爱》为例*, 绥化学院学报。
- [13]. 王振华, 马玉蕾 (2007), *评价理论: 魅力与困惑*, 外语教学。
- [14]. 王振华 (2001), *评价系统及其运作——系统功能语言学的新发展*, 上海外国语大学学报, 第6期。
- [15]. 王亚静 (2010), *评价理论对文学作品的解读浅析——以《最后一片叶子》为例*, 山西大学(社会科学版)报, 研究生论文专刊。
- [16]. 王萍萍 (2012), *从评价理论的介入角度分析安徒生童话《拇指姑娘》*, 贵州民族大学学报(哲学社会科学报), 第5期。
- [17]. 卫奎萍 (2013), *评价理论视角下《红字》中的人物塑造研究*, 硕士论文, 郑州大学。
- [18]. 杨怡顺 (2016), *评价理论视角下《香水》中格雷诺耶的人物塑造*, 上海交通大学, 外国语言文学。
- [19]. 袁秀凤, (2010), *回顾与展望: 评价系统理论在中国的十年*, 绍兴文理学院学报, 第6期。
- [20]. 余凡凡 (2014), *评价理论介入资源人际意义《毕司沃斯先生的房子》*, 郑州大学。
- [21]. 余凯璇 (2012), *评价理论视角下的《蝇王》分析*, 硕士论文, 江西师范大学, 外国语学院。
- [22]. 薛水明 (2009), *态度系统: 解读童话作品的新视角——《卖火柴的小女孩》的个案研究*, 江苏昆明学院外语系(文学研究), 《疯狂英语(理论版)》。
- [23]. 徐小燕, 吴庆宏 (2013), *评价理论视角下《战斗的天使》的态度意义探析*, 江苏大学学报(社会科学版)第2期。
- [24]. 徐锡美 (2014), *从评价理论视角下看《红楼梦》中荣国府与刘姥姥话语分析*, 硕士论文, 首都师范大学。
- [25]. 张竹莉 (2017), *用评价理论分析小说《觉醒》*, 克拉玛依电视大学外语部。
- [26]. 张莉, *《欢乐之家》——评价理论视角初探*, 硕士论文, 渭南市大学院。
- [27]. 胥国红, 周玮露 (2012), *评价理论视角下李清照词中的女性意识*, 河南师范大学学报。
- [28]. 赵军强 (2011), *评价理论视角下对《早秋》的积极话语分析*, 长春理工大学学报, 第5期。
- [29]. 周芳 (2014), *评价理论视角下《理智与情感》中简·奥斯丁的爱情观*, 硕士论文, 山西师范大学。
- [30]. Martin, J.R., & White, P.R. (2005). *The Language of Evaluation: Appraisal in English*. London/ New York: Palgrave/ Macmillan.
- [31]. Nguyễn Hồng Sao (2010), *So sánh ngôn ngữ báo chí tiếng Việt và tiếng Anh qua một số thể loại*, Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

**AN OVERVIEW ON THE DEVELOPMENT AND -APPLICATION OF APPRAISAL THEORY IN STUDYING THE LITERARY WORKS IN CHINA****Nguyen Thi Linh Tu**

University of Sciences, Hue University

Email: linhtu\_nguyen@yahoo.com

**ABSTRACT**

Appraisal Theory is a functional framework which has interpersonal meaning in semantic discourse. Appraisal Theory primarily examines how people use language to evaluate and decide their stance; hence, based on the evaluation, they are able to negotiate and regulate their social relationships. In China, the research on linguistics and literary works under the viewpoint of Appraisal Theory has achieved remarkable results, which brings interest to linguistic researchers in the country and makes them have a more objective view about the mentioned theory. This has created an opportunity for Appraisal Theory to develop at a higher level. In this paper, we would like to introduce how Appraisal Theory is developed and applied in studying the literary works in China nowadays.

**Keywords:** Interpersonal function, Appraisal Theory, literary works



**Nguyễn Thị Linh Tú** sinh năm 1972 tại Phú Thọ. Bà tốt nghiệp ngành SP Tiếng Trung tại Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế vào năm 1996; Tốt nghiệp thạc sĩ Ngôn ngữ Hán tại Đại học Ngoại ngữ Hà Nội, ĐHQG Hà Nội vào năm 2005. Hiện bà công tác tại Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế và là NCS ngành Ngôn ngữ học tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

